

**TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO
TẠI ĐÀ NẴNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **05/2020/HNGĐ-PT**

Ngày: 26-5-2020

V/v: *Ly hôn, tranh chấp nuôi con*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG**

Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Văn Tiến**

Các Thẩm phán:

Ông Nguyễn Văn Tào

Ông Nguyễn Thanh Long

Thư ký phiên tòa: Bà **Hoàng Hải An** – Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng: Bà **Bùi Thị Dung** – Kiểm sát viên.

Vào ngày 26 tháng 5 năm 2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng xét xử phúc thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 05/2020/TLPT-HNGĐ ngày 08/01/2020, về việc “*Ly hôn, tranh chấp nuôi con*”.

Do bản án hôn nhân gia đình sơ thẩm số 15/2019/HNGĐ-ST ngày 14/11/2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 824/2020/QĐ-PT ngày 04 tháng 5 năm 2020, giữa các đương sự:

*** *Nguyên đơn:*** Anh Lê Văn H; Địa chỉ: tỉnh Quảng Trị. Có mặt.

*** *Bị đơn:*** Chị Nguyễn Thị Huyền T; Địa chỉ: tỉnh Quảng Trị. Có mặt.

*** *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*** Ông Nguyễn Phương B và bà Lâm Thị C; Địa chỉ: tỉnh Quảng Trị. Bà Lâm Thị C vắng mặt. Ông Nguyễn Phương B có đơn xin xét xử vắng mặt.

Người đại diện theo ủy quyền của ông B, bà C: Bà Trần Thị L; Địa chỉ: Công ty Luật V, tỉnh Quảng Trị. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 28/6/2019, và quá trình tố tụng tại Tòa án, nguyên đơn - anh Lê Văn H trình bày: Anh H và chị Nguyễn Thị Huyền T kết hôn năm 2013. Cuộc sống gia đình hạnh phúc được nhân lên khi con gái Lê Nguyễn Cát T ra đời. Tuy nhiên, từ năm 2015 cho đến nay, do bất bình quan điểm và nhiều nguyên nhân khác khiến tình cảm rạn nứt, cuộc sống vợ chồng không còn hạnh phúc. Cũng từ năm 2015, vợ chồng anh chị ly thân, chị T về sinh sống tại nhà bố mẹ đẻ ở huyện V, tỉnh Quảng Trị, còn anh H vẫn ở nhà bố mẹ tại thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị.

Nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn hạnh phúc nên anh Lê Văn H yêu cầu Tòa án giải quyết cho anh ly hôn chị Nguyễn Thị Huyền T.

- Về con chung: Có 01 con chung là cháu Lê Nguyễn Cát T, sinh ngày 27/5/2014. Hiện nay cháu T đang sinh sống với ông bà ngoại tại thôn T, xã V, huyện V, tỉnh Quảng Trị. A H có nguyện vọng được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con gái và không yêu cầu chị T cấp dưỡng nuôi con.

- Tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn - chị Nguyễn Thị Huyền T trình bày: Hiện tại, chị T đã hết thời hạn hợp đồng lao động ở nước ngoài và về sinh sống tại địa phương - thôn T, xã V, huyện V, tỉnh Quảng Trị.

Chị T đồng ý ly hôn anh H. Tuy nhiên, về con cái, chị T có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Lê Nguyễn Cát T và đề nghị anh H cấp dưỡng nuôi con 1.500.000 đồng/tháng đến khi con gái trưởng thành.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan - Ông Nguyễn Phương B và bà Lâm Thị C (bố mẹ của chị Nguyễn Thị Huyền T) có ý kiến:

Đưa ông B và bà C vào tham gia tố tụng với tư cách người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có yêu cầu độc lập. Từ ngày nuôi cháu Lê Nguyễn Cát T, bình quân mỗi tháng ông B và bà C chi phí nuôi cháu là 3.000.000 đồng. Mẹ của cháu đã gửi tiền nuôi cháu hàng tháng 1.500.000 đồng, số tiền còn lại anh H không cấp dưỡng nhưng vợ chồng ông bà phải chi phí. Nay ông B và bà C yêu cầu anh Lê Văn H phải thanh toán cho vợ chồng ông bà số tiền cấp dưỡng nuôi cháu Lê Nguyễn Cát T từ ngày 27/5/2014 đến 27/8/2019 (63 tháng) là 1.500.000 đồng x 63 tháng = 94.500.000 đồng (Chín mươi tư triệu năm trăm nghìn đồng). Ông B và bà C cam đoan cho mẹ con chị T ở trong nhà của mình vô thời hạn, đề nghị Tòa án giao cháu Lê Nguyễn Cát T cho chị Nguyễn Thị Huyền T và vợ chồng ông B, bà C trực tiếp nuôi dưỡng, anh Lê Văn H có nghĩa vụ cấp dưỡng 1.500.000 đồng/tháng.

Tại phiên tòa sơ thẩm, ông B có văn bản rút yêu cầu anh Lê Văn H phải thanh toán cho vợ chồng ông B và bà C số tiền 94.500.000 đồng cấp dưỡng nuôi cháu Lê Nguyễn Cát T (văn bản có chữ ký của bà Lâm Thị C).

Tại Bản án hôn nhân gia đình sơ thẩm số 15/2019/HNGĐ-ST ngày 14/11/2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị đã quyết định:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 51, Điều 55, khoản 1 Điều 56, Điều 58, 69, 70, 71, 72, 81, 82, 83, 107, 110, 116, 117 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; khoản 3 Điều 35, khoản 2 Điều 244, Điều 147, Điều 469, 471, 479 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, xử:

- Về tình cảm: Ghi nhận sự tự nguyện thuận tình ly hôn giữa anh Lê Văn H và chị Nguyễn Thị Huyền T.

- Về con chung: Giao cháu Lê Nguyễn Cát T, sinh ngày 27/5/2014 cho chị Nguyễn Thị Huyền T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Anh Lê Văn H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Buộc anh Lê Văn H cấp dưỡng nuôi con hàng tháng với mức 1.200.000 đồng/tháng cho đến khi cháu Lê Nguyễn Cát T đến tuổi thành niên và có khả năng lao động hoặc có tài sản để tự nuôi mình. Thời gian cấp dưỡng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (14/11/2019).

- Đình chỉ yêu cầu độc lập của ông Nguyễn Phương B và bà Lâm Thị C về việc yêu cầu anh Lê Văn H thanh toán số tiền 94.500.000 đồng chi phí nuôi dưỡng cháu Lê Nguyễn Cát T.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn quyết định về thi hành án, án phí và quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm:

- Ngày 14/11/2019, nguyên đơn - anh Lê Văn H kháng cáo yêu cầu: Giao con cho anh Lê Văn H nuôi, hủy bỏ phần trợ cấp nuôi con.

- Ngày 29/11/2019, bị đơn – chị Nguyễn Thị Huyền T kháng cáo yêu cầu buộc anh Lê Văn H cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.500.000 đồng.

Tại phiên tòa: Nguyên đơn không rút đơn khởi kiện, không rút đơn kháng mà vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo như trên; Bị đơn rút đơn kháng cáo; các bên không thỏa thuận được nội dung tranh chấp và yêu cầu Tòa án giải quyết; Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm: Không chấp nhận kháng cáo của Nguyên đơn; đình chỉ xét xử kháng cáo của Bị đơn; giữ nguyên Bản án hôn nhân gia đình sơ thẩm số 15/2019/HNGĐ-ST ngày 14/11/2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị.

Sau khi nghe: Người kháng cáo trình bày nội dung kháng cáo; ý kiến của các bên liên quan đến nội dung kháng cáo và tranh luận tại phiên tòa; Ý kiến của Kiểm sát viên về việc tuân theo pháp luật ở giai đoạn xét xử phúc thẩm và quan điểm của Viện kiểm sát về giải quyết vụ án. Sau khi thảo luận và nghị án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị đơn - chị Nguyễn Thị Huyền T rút toàn bộ kháng cáo yêu cầu buộc anh Lê Văn H cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.500.000 đồng. Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận việc rút kháng cáo của chị Nguyễn Thị Huyền T và đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với kháng cáo của chị Nguyễn Thị Huyền T theo quy định tại khoản 3 Điều 289 và khoản 3 Điều 298 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2]. Xét nội dung kháng cáo của nguyên đơn - anh Lê Văn H yêu cầu: Giao con cho anh Lê Văn H nuôi, hủy bỏ phần trợ cấp nuôi con thì thấy: Cháu Lê Nguyễn Cát T, sinh ngày 27/5/2014 là con chung của anh Lê Văn H và chị Nguyễn Thị Huyền T. Cháu T hiện nay 6 tuổi, là cháu gái, từ trước đã được ông, bà ngoại của cháu nuôi dưỡng trong thời gian mẹ của Cháu đi lao động ở nước ngoài. Tại thời điểm xét xử sơ thẩm mẹ của Cháu là chị Nguyễn Thị Huyền T đã về làm ăn, sinh sống tại địa phương và được ông bà Ngoại (cha, mẹ của chị T) cho ở trong nhà không có thời hạn nên Tòa án cấp sơ thẩm giao cháu Lê Nguyễn Cát T cho chị Nguyễn Thị Huyền T nuôi dưỡng là đúng với quy định tại khoản 2 Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

Do anh Lê Văn H không trực tiếp nuôi con chưa thành niên nên phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con là đúng với quy định tại khoản 2 Điều 82 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014. Kháng cáo của anh Lê Văn H yêu cầu: Giao con cho anh Lê Văn H nuôi, hủy bỏ phần trợ cấp nuôi con không có căn cứ để chấp nhận.

[3]. Từ những nhận định trên, có cơ sở để khẳng định Bản án hôn nhân gia đình sơ thẩm số 15/2019/HNGĐ-ST ngày 14/11/2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị quyết định giao cháu Lê Nguyễn Cát T cho chị Nguyễn Thị Huyền T nuôi dưỡng sau khi ly hôn và buộc anh Lê Văn H cấp dưỡng nuôi cháu T với mức cấp dưỡng mỗi tháng 1.200.000 đồng là có căn cứ. Kháng cáo của anh Lê Văn H không có căn cứ để chấp nhận.

[4]. Án phí phúc thẩm: Do kháng cáo của anh Lê Văn H không được chấp nhận và chị Nguyễn Thị Huyền T rút kháng cáo tại phiên tòa nên theo quy

định tại khoản 1 và khoản 4 Điều 29 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án thì anh Lê Văn H và chị Nguyễn Thị Huyền T mỗi người phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự phúc thẩm.

[5]. Các quyết định khác của Bản án hôn nhân gia đình sơ thẩm số 15/2019/HNGĐ-ST ngày 14/11/2019 không có kháng cáo, kháng nghị Hội đồng xét xử không xem xét và được chấp hành theo quyết định của Bản án hôn nhân gia đình sơ thẩm số 15/2019/HNGĐ-ST ngày 14/11/2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 308, khoản 3 Điều 289 và khoản 3 Điều 298 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

1. Đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với kháng cáo của chị Nguyễn Thị Huyền T.

2. Không chấp nhận kháng cáo của anh Lê Văn H. Giữ nguyên Bản án hôn nhân gia đình sơ thẩm số 15/2019/HNGĐ-ST ngày 14/11/2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 51, Điều 55, khoản 1 Điều 56, Điều 58, 69, 70, 71, 72, 81, 82, 83, 107, 110, 116, 117 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; khoản 3 Điều 35, khoản 2 Điều 244, Điều 147, Điều 469, 471, 479 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, xử:

- Về tình cảm: Ghi nhận sự tự nguyện thuận tình ly hôn giữa anh Lê Văn H và chị Nguyễn Thị Huyền T.

- Về con chung: Giao cháu Lê Nguyễn Cát T, sinh ngày 27/5/2014 cho chị Nguyễn Thị Huyền T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Anh Lê Văn H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Buộc anh Lê Văn H cấp dưỡng nuôi con hàng tháng với mức 1.200.000 đồng/tháng cho đến khi cháu Lê Nguyễn Cát T đến tuổi thành niên và có khả năng lao động hoặc có tài sản để tự nuôi mình. Thời gian cấp dưỡng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (14/11/2019).

3. Án phí phúc thẩm:

Áp dụng khoản 1 và khoản 4 Điều 29 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án: Buộc anh Lê Văn H và chị Nguyễn Thị Huyền T mỗi người phải

chịu 300.000 đồng án phí dân sự phúc thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự phúc thẩm đã nộp tại các biên lai số 000659 ngày 22/11/2019 và số 000666 ngày 09/12/2019 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Quảng Trị.

4. Các quyết định khác của Bản án hôn nhân gia đình sơ thẩm số 15/2019/HNGĐ-ST ngày 14/11/2019 không có kháng cáo, kháng nghị Hội đồng xét xử không xem xét và được chấp hành theo quyết định của Bản án hôn nhân gia đình sơ thẩm số 15/2019/HNGĐ-ST ngày 14/11/2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TANDTC;
- VKSNDCC tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND tỉnh Quảng Trị;
- Cục thi hành án dân sự tỉnh Quảng Trị;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ; P.HCTP; LT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Tiến